



**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 21.01.12.280

- |   |   |
|---|---|
| 1. Tên mẫu/Name of sample   | Nước đã qua xử lý                                   |
| 2. Tên/địa chỉ khách hàng<br>Name/Address of customer               | Trạm cấp nước Hồng Kỳ 1<br>Hồng Kỳ, Sóc Sơn, Hà Nội |
| 3. Mô tả mẫu/Sample description                                     | Trong chai nhựa 1 chai x 1,5l                       |
| 4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample                          | 12/01/2021  |
| 5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel<br>performing/sending sample(s) | Khách hàng tự gửi mẫu/By customer                   |
| 6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates<br>of testing activities     | 12/01 - 15/01/2021                                  |
| 7. Kết quả thử nghiệm/Test results                                  |   |

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 02:2009 cột I
1	Màu sắc /Color	Cảm quan /Sensory		Không màu	Không màu
2	Mùi vị /Odor	Cảm quan /Sensory		Không mùi	Không mùi vị
3	Độ đục /Turbidity	TCVN 6184 :1996	(NTU)	< 0,5	≤ 5
4	pH (*)	TCVN 6492:2011		8,2	6,0 – 8,5
5	Amoni /Amonium (*)	TCVN 6179-1:1996	(mg/l)	< 0,1	≤ 3
6	Chỉ số Pecmanganat /Pecmanganate Index	TCVN 6186:1996	(mg/l)	0,7	≤ 4
7	Clorua /Chloride (*)	TCVN 6194:1996	(mg/l)	16,3	≤ 300
8	Clor dư /Chlorine residual	TCVN 6225:2011	(mg/l)	0,5	0,3 – 0,5

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
LABORATORY

Cn. Trần Văn An

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2021/ Hanoi, January 15, 2021  
KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG  
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC  
Trương Quang Việt

- (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/  
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/  
Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/  
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.
- (\*\*) Là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.





**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 21.01.12.280

1. Tên mẫu: Nước đã qua xử lý  
*Name of sample*
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Trạm cấp nước Hồng Kỳ 1  
*Name/Address of customer*  
Hồng Kỳ, Sóc Sơn, Hà Nội
3. Mô tả mẫu: Trong chai nhựa 1 chai x 1,5L  
*Sample description*
4. Ngày nhận mẫu: 12/01/2021  
*Date of receiving sample*
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu  
*Sample taking*  
*By customer*
6. Ngày thực hiện thử nghiệm: 12/01/2021 - 14/01/2021  
*The dates of testing activities*
7. Kết quả thử nghiệm:  
*Test results*

TT No.	Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Kết quả <i>Result</i>	Giới hạn tối đa cho phép <i>Regular limit</i> QCVN 02:2009/BYT (Cột I/Columns I)
1	Coliforms *	TCVN 6187-2:1996 **	MPN/100mL	0	50
2	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-2:1996 **	MPN/100mL	0	0

8. Nhận xét: Mẫu nước đạt tiêu chuẩn vệ sinh nước sinh hoạt về phương diện vi sinh vật (theo QCVN 02: 2009/BYT)  
*Remarks*  
*This sample complies with the standard on domestic waters in term of microbiology (according to QCVN 02: 2009/BYT)*

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2021  
*Hanoi, January 14, 2021*

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
*LABORATORY*

ThS. Nguyễn Thành Đông

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐÒ CHỨC NĂNG  
*DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING*

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

KT. GIÁM ĐỐC  
*DIRECTOR*



PHÓ GIÁM ĐỐC  
**Trương Quang Việt**

- 1.(\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) *Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
- 2.(\*\*) Phương pháp sửa đổi (xác định số MPN theo ISO 7218:2007/Amd 1:2013 (E))  
*Modified method (determination of MPN values using MPN tables given in ISO 7218:2007/Amd 1:2013 (E))*
- 3.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- 4.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/  
*The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
- 5.Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- 6.Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/  
*Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).*
- 7.Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/  
*This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.*